

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày 25-01-2024
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Việt Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Thanh Trần;

Ông Dương Đức Tính

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 326/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Đông H**, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: **Ấp B, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.**

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh L**, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: **Khóm C, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau.**

(Các đương sự vắng mặt, bà **H** có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 18 tháng 9 năm 2023, nguyên đơn bà **Nguyễn Đông H** trình bày: Năm 2022, bà với ông **L** tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau**. Vợ chồng chung sống có 01 con chung nhưng thời gian gần đây vợ chồng luôn bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày và trong việc tính toán làm ăn. Chồng không lo làm ăn, không chăm lo cho vợ con, vợ chồng cự cãi và nhiều lần đánh chửi bà và đập phá đồ đạc trong gia đình. Mâu thuẫn vợ chồng gay gắt và trầm trọng không thể hàn gắn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông **Nguyễn Minh L**.

- Về con chung: Tên **Nguyễn Thiên Á**, sinh ngày 18/7/2022 hiện bà đang nuôi. Bà yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng không có văn bản có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Nguyễn Đông H và ông Nguyễn Minh L được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt, ông L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông L và bà H.

[2] Về nội dung: Xét thấy, bà Nguyễn Đông H và ông Nguyễn Minh L tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Đông H và ông Nguyễn Minh L là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống giữa vợ chồng bà Nguyễn Đông H và ông Nguyễn Minh L xảy ra mâu thuẫn, bà H yêu cầu được ly hôn với ông L. Đối với yêu cầu ly hôn của bà H, ông L không có ý kiến. Bà H xác định vợ chồng đã không tình cảm, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau và vẫn giữ yêu cầu ly hôn với ông L, điều này cho thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà H với ông L đã mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng đã không còn chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt, vì vậy, bà H yêu cầu ly hôn ông L là có căn cứ chấp nhận.

- Về con chung tên Nguyễn Thiên Á, sinh ngày 18/7/2022, bà H đang nuôi con. Đối với yêu cầu về con chung của bà H, ông L không có ý kiến phản đối, xét thấy, con chung hiện do bà H nuôi dưỡng và con chung dưới 36 tháng tuổi, căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng. Ông L có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Đông H phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điều 227, 228, Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Đông H được ly hôn với ông Nguyễn Minh L.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thiên Á, sinh ngày 18/7/2022 cho bà Nguyễn Đông H tiếp tục nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét. Ông L được quyền thăm non con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

- Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Đông H phải chịu 300.000 đồng. Bà Nguyễn Đông H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0011490 ngày 09/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

- Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- UBND nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Việt Hằng